

LƯU TRỮ
ĐƠNNGOẠI CHIẾP

ĐỊNH THƯƠNG MẠI

giữa Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam
và Chính phủ nước Cộng hoà Sri Lanka

Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và
Chính phủ nước Cộng hoà Sri Lanka, dưới đây gọi tắt là Hai
bên,

Với lòng mong muốn tăng cường và phát triển quan hệ
kinh tế và thương mại giữa hai nước trên nguyên tắc bình
đẳng và hai bên cùng có lợi,

Đã thoả thuận như sau :

Điều 1

Hai bên sẽ khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận
lợi cho sự phát triển quan hệ thương mại giữa hai nước, theo
đúng luật lệ hiện hành của mỗi bên trong thời gian Hiệp
tịnh có hiệu lực.

Điều 2

Hai bên sẽ dành cho nhau chế độ đối xử ưu đãi nhất
về việc cấp giấy phép xuất nhập khẩu, về thuế quan và các
thứ thuế và lệ phí khác áp dụng đối với hàng hóa xuất nhập
khẩu và chuyển tải. Chế độ ưu đãi này không áp dụng đối
với những trường hợp sau đây :

2) Những ưu đãi đặc biệt mà một bên đã hoặc sẽ dành cho các nước láng giềng cùng có chung biên giới nhằm tạo điều kiện dễ dàng cho việc mậu dịch biên giới ;

3) Những ưu đãi đặc biệt mà một bên đã hoặc sẽ dành trong khuôn khổ một liên minh quan thuế mà nước mình đang là hoặc sẽ là một thành viên.

Điều 3

Việc gia hạn hóa hoặc bán dịch vụ trong khuôn khổ Hiệp định này sẽ được tiến hành thông qua việc ký kết các hợp đồng giữa các thể nhân và pháp nhân được phép hoạt động ngoại thương của Hai bên.

Điều 4

Mọi khoản thanh toán hàng hóa xuất nhập khẩu và dịch vụ cũng như mọi khoản thanh toán khác có liên quan đến ngoại thương giữa Hai bên sẽ được thực hiện bằng ngoại tệ có thể tự do chuyển đổi do các bên ký kết hợp đồng mua bán thỏa thuận, phù hợp với luật lệ ngoại thương và ngoại hối hiện hành của mọi nước.

Điều 5

Giá cả hàng hóa và dịch vụ được trao đổi trong khuôn khổ Hiệp định này sẽ dựa trên giá thị trường quốc tế làm cơ sở.

Điều 6

Sau khi Hiệp định hết hiệu lực, những điều quy định của Hiệp định này vẫn sẽ được tiếp tục áp dụng đối với những hợp đồng đã ký kết trong thời gian Hiệp định có hiệu lực, như đã được thực hiện xong.

Điều 7

Mọi sự thay đổi và bổ sung Hiệp định phải được Hai bên thoả thuận.

Điều 8

Hiệp định này có hiệu lực tạm thời kể từ ngày ký, và sẽ có hiệu lực chính thức sau khi Hai bên trao đổi văn kiện thông qua hoặc phê duyệt. Hiệp định sẽ có giá trị trong thời gian một năm. Sau đó, Hiệp định sẽ mặc nhiên được gia hạn thêm từng năm một, trừ phi một trong Hai bên thông báo bằng văn bản ý muốn chấm dứt Hiệp định này cho phía bên kia 3 tháng trước ngày hết hạn của Hiệp định.

Làm và ký tại Colombo ngày 1 tháng 9 năm 1978 thành hai bản bằng tiếng Việt Nam, Sinhala và tiếng Anh. Tất cả các bản đều có giá trị như nhau; trường hợp có sự khác nhau, sẽ dùng bản tiếng Anh làm bản để đối chiếu.

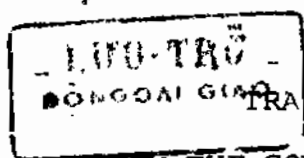
THAY LẠI CHÍNH PHỦ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

THAY LẠI CHÍNH PHỦ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Đinh Xuân

ĐINH XUÂN
Bộ trưởng Bộ Ngoại thương

ĐINH XUÂN
Bộ trưởng Bộ Thương mại



TRADE AGREEMENT

BETWEEN THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST
REPUBLIC OF VIET NAM AND THE GOVERNMENT
OF THE REPUBLIC OF SRI LANKA

The Government of the Socialist Republic of Viet Nam
and the Government of the Republic of Sri Lanka, hereinafter
referred to as the Contracting Parties, being desirous of
expanding and strengthening economic and trade relations
between the two countries on the basis of equality and mutual
benefit,

Have agreed as follows:

ARTICLE I

The Contracting Parties shall endeavour to encourage
and facilitate the development of trade relations between them
in conformity with the respective laws and regulations which
are in force in their countries during the validity of this
Agreement.

ARTICLE II

The two Contracting Parties will grant to each other
most-favoured-nation treatment in respect of the issue of
import and export licences, and the levy of customs duties,
taxes and any other charges imposed on or in connection with
the importation, exportation and transshipment of commodities,
subject to the following exceptions:-

- (1) Any special advantages which are accorded or may be accorded in the future by either of the Contracting Parties to contiguous countries in order to facilitate frontier trade and,
- (2) Any special advantages which are accorded or may be accorded in the future under any preferential system of which either of the Contracting Parties is or may become a member.

ARTICLE III

The deliveries of goods and services within the framework of this Agreement shall be effected according to contracts to be concluded between natural and juridical persons of the two Contracting Parties authorised to carry out foreign trade activities.

ARTICLE IV

All payments between the Contracting Parties resulting from the deliveries of the goods and services as well as any other payments connected with trade between the two countries shall be effected in any freely convertible currency mutually agreed upon between the individual contractors to any transaction in accordance with the laws, rules and regulations pertaining to foreign trade and foreign exchange in force in either country.

ARTICLE V

The prices of the goods and services that are to be exchanged within the framework of the present Agreement shall be based on world market prices.

ARTICLE VI

The provisions of this Agreement shall also apply after the expiry of its validity to contracts concluded during the period of its validity but not fulfilled before its expiry.

ARTICLE VII

Amendments and supplements to this Agreement shall require the consent of both Contracting Parties.

ARTICLE VIII

This Agreement shall come into force provisionally on the date of its signature and finally on the date of exchange of documents confirming the approval or ratification of this Agreement by the two Contracting Parties.

It shall remain valid for a period of one year. The period of validity thereafter shall be automatically renewed by periods of one year each unless either Contracting Party gives three months notice in writing before the expiry of its validity of its intention to terminate the Agreement.

Done and signed in Colombo on this third day of March, one thousand nine hundred and seventy eight, in two originals, each in the Vietnamese, Sinhala and English languages, all texts being equally authentic. In case of divergence in the interpretation of this Agreement, the English text shall prevail.

For the Government of the
Socialist Republic of Viet Nam

For the Government of the
Republic of Sri Lanka

Dang Viet Chau

Dang Viet Chau
Minister of Foreign Trade

Lalith Athulathmudali
Minister of Trade

SAO NGUYEN VAN BAN THUAN
TU TAI LUU LOU TRU
BỘ NGOẠI GIAO
Số 1/1991/TT
CĐM có 4 trang/8
Hà Nội, ngày 5 tháng 1 năm 1979
TL/BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO
Chánh Văn phòng
BỘ CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Bá Thân
NGUYEN BA THAN



විසව්‍යාපි සමුහාණ්ඩුවේ ආණ්ඩුවත්, ශ්‍රී ලංකා ජනරජයේ
ආණ්ඩුවත් අතර වූ වෙළඳ ගිවිසුම

මෙහි මින් පසු ගිවිසගන්නා පාර්ශවකරුවන් යනුවෙන් සඳහන් වෙන,
සමාජවාදී විසව්‍යාපි සමුහාණ්ඩුවේ ආණ්ඩුවත්, ශ්‍රී ලංකා ජනරජයේ ආණ්ඩුවත්,
සමානස්වය සහ අන්‍යෝන්‍ය යහපත පදනම් කොට ගෙන දෙරට අතර ආර්ථික
සහ වෙළඳ සම්බන්ධතා පුළුල් කිරීමේ සහ තර කිරීමේ අභිලාෂයෙන්

මෙසේ ගිවිස ගෙන සිටිති :

1 වන වගන්තිය

ගිවිසගන්නා පාර්ශවකරුවන්, මේ ගිවිසුම බලපවත්නා කාලසීමාව තුළදී
තම තමන්ගේ රටවල බලපවත්නා ඒ ඒ නීතිරීති වලට අනුකූල වෙමින් තම තමන්
අතරේ වෙළඳ සම්බන්ධතා වැඩි දියුණු කිරීම සඳහා අනුබල දීමටත් එය පහසු
කරවීමටත්, උත්සාහ දැරිය යුතු වේ.

11 වන වගන්තිය

ගිවිසුම්කාර දෙපාර්ශ්වයෝ, පහත සඳහන් ව්‍යාප්තියන්ට යටත්ව,
ආනයන හා අපනයන බලපත්‍ර නිකුත් කිරීම සම්බන්ධයෙන් සහ භාණ්ඩයන් ආනයනය
හා අපනයනය හා නැවත පැවරීම කෙරෙහි හෝ ඒ සම්බන්ධයෙන් හෝ පනවන තීරාබදු,
බදු සහ අනිකුත් යම්කිසි භාස්තු අය කිරීම සම්බන්ධයෙන් පහත සඳහන් කරුණුවල දී
ඔර, ඔවුනොවුන් කෙරෙහි අත්‍යානුගාමික ජාතික සැලකිල්ල දක්වන්නාහ :

- (1) ගිවිසුම්කාර පාර්ශ්වයන්ගෙන් කවරක් විසින් හෝ යාබද රටවලට
දේශසීමාබද වෙළඳාම පහසු කිරීම සඳහා සලසා දී ඇති හෝ
අනාගතයේදී සලසා දිය හැකි හෝ යම්කිසි විශේෂ වාසි.

v1 වන වගන්තිය

මේ ගිවිසුම බලපවත්නා වනවානුවේ දී තිත්පු කරනු ලැබූ එහෙත් එහි
ගෙවී යාමට පෙර සපුරාලනු නොලැබූ කොන්ත්‍රාත්තු කෙරෙහි ද, මේ
ගිවිසුමේ කාලසීමාව ගෙවී ගිය පසුත් එහි විධිවිධාන බලපැවැත්විය යුතු වේ.

v11 වන වගන්තිය

මේ ගිවිසුමට එකතු කරන කාණ්ඩයක සහ පරිපූරක සඳහා, ගිවිසුමෙන්
සාර්වත්‍රයෙන් ම කැමැත්ත තිබිය යුතු වේ.

v111 වන වගන්තිය

මේ ගිවිසුම එහි අත්සන් තබන දින සිට තාවකාලික ලෙසත්, ගිවිසුමෙන්
සාර්වත්‍රයෙන් විසින් ගිවිසුම අනුමත කිරීම තහවුරු කිරීමේ හෙවත් ස්ථිර කිරීමේ ලිය
විල්ලේ ප්‍රවර්තනය කරනු ලබන දින සිට ස්ථිර ලෙසත් බලගැන්වී ක්‍රියාත්මක විය
යුතු වේ.

එය එක් අවුරුදු කාලසීමාවකට වලංගු වී පැවතිය යුතු වේ. ගිවිසුමෙන්
සාර්වත්‍රයෙන් තවරෙකු විසින් හෝ ගිවිසුම කෙළවර කිරීමේ සිය අභිලාෂය ගිවිසුමේ
කාලසීමාව නිම වීමට, පෙර තුන් මාසයක් කල් තිබිය දී ලියවිල්ලකින් දැනුම් දෙනු
බැලිය යුතු විය කැමැත්ත, එතැන් පටන් එක් අවුරුද්ද බැගින් වූ කාලසීමාවලට නිතරින්
සුදුසු විය යුතු වේ.

